

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	QUYẾT TOÁN	SO SÁNH (%)
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	12.573.260	16.551.940	131,64
1	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	8.155.570	7.072.151	86,72
-	Thu NSDP hưởng 100%	6.212.690	5.211.688	83,89
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	1.942.880	1.860.463	95,76
2	Thu bổ sung từ NSTW	4.417.690	4.667.124	105,65
-	Thu bổ sung cân đối	3.228.846	3.228.846	100,00
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.188.844	1.438.278	120,98
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính		90.000	
4	Thu kết dư		451.215	
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		4.271.450	
B	TỔNG CHI NSDP	12.673.760	16.297.745	128,59
I	Chi cân đối NSDP	11.484.916	8.783.452	76,48
1	Chi đầu tư phát triển	5.565.754	3.626.320	65,15
2	Chi thường xuyên	5.380.956	5.061.256	94,06
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	400	4.876	
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000	91.000	100,00
5	Dự phòng ngân sách	220.000		
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	316.806		
II	Chi các chương trình mục tiêu	1.188.844	1.260.464	106,02
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia		26.332	
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	1.188.844	1.234.132	103,81
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau		5.828.139	
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP/KẾT DƯ NSDP	100.500	259.247	
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP		162	
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc			
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh		162	
Đ	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP	100.500	5.214	5,19
1	Vay để bù đắp bội chi	100.500	5.214	
2	Vay để trả nợ gốc			
E	TỔNG MỨC DƯ NỢ VAY CUỐI NĂM CỦA NSDP		5.907	